TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2017/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trạch, ngày 21 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017, giữa:

Chị Trịnh Thị X, sinh năm 1988; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Và anh Phạm Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị X và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trịnh Thị X và anh Phạm Văn T tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: chị Trịnh Thị X và anh Phạm Văn T thừa nhận quá trình chung sống có hai con chung Trịnh Ngọc Tr (tên gọi khác: Phạm Ngọc Tr), sinh ngày 16/02/2009 và Phạm Ngọc T, sinh ngày 08/10/2014. Hiện nay hai con đang sống chung cùng chị X.

Hai bên thoả thuận: Giao cho chị Trịnh Thị X được trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Trịnh Ngọc Tr (tên gọi khác: Phạm Ngọc Tr), sinh ngày 16/02/2009 và Phạm Ngọc T, sinh ngày 08/10/2014. Anh Phạm Văn T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)*, kể từ tháng 9/2017 cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Trịnh Thị X và anh Phạm Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; anh Phạm Văn T phải chịu 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; chị Trịnh Thị X thoả thuận chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ thay cho anh T. Số tiền án phí chị Trịnh Thị X phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp theo biên lai số 0002351 ngày 05/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; chị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- CCTHADS huyện Quảng Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Tùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Viết Hải